

THÔNG BÁO ĐẤU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT
Các lô đất thuộc phường An Tây, phường Phước Vĩnh, phường Thủy Xuân,
thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

Được sự ủy quyền của UBND thành phố Huế, Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Huế phối hợp với Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thừa Thiên Huế tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất gồm 14 thửa đất (lô đất): 03 lô đất thuộc HTKT khu đất xen ghép thửa đất số 354, tờ bản đồ số 43, phường An Tây; 09 lô đất thuộc HTKT khu đất xen ghép thửa đất số 114, tờ bản đồ số 19, phường Thủy Xuân; thửa đất số 9, tờ bản đồ số 16, phường Thủy Xuân; thửa đất số 237, tờ bản đồ số 20, phường Phước Vĩnh, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế như sau:

I. Số lượng, vị trí, đặc điểm thửa đất (lô đất) đấu giá, nơi có thửa đất (lô đất) đấu giá; mục đích, thời hạn, hình thức sử dụng đất, hạ tầng kỹ thuật, thông tin quy hoạch; giấy tờ về quyền sử dụng đất và cơ quan có tài sản đấu giá

1. Số lượng, vị trí, đặc điểm thửa đất (lô đất) đấu giá, nơi có thửa đất (lô đất) đấu giá:

a) HTKT Khu đất xen ghép thửa đất số 354, tờ bản đồ số 43, phường An Tây, thành phố Huế tại đường Nguyễn Khoa Chiêm: 03 thửa đất (lô số L4, L16, L17).

b) HTKT Khu đất xen ghép thửa đất số 114, tờ bản đồ số 19, phường Thủy Xuân, thành phố Huế tại đường Hoài Thanh: 09 thửa đất (lô số 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9).

c) Thửa đất riêng lẻ: 02 thửa đất

- Thửa đất số 237, tờ bản đồ số 20, phường Phước Vĩnh, thành phố Huế tại kiệt đường Xuân Diệu.

- Thửa đất số 9, tờ bản đồ số 16, phường Thủy Xuân, thành phố Huế tại kiệt đường Trần Thái Tông (nay là kiệt đường Thích Tịnh Khiết).

2. Mục đích, thời hạn, hình thức sử dụng đất các lô đất, khu đất khi đấu giá quyền sử dụng đất và hạ tầng kỹ thuật:

a) Mục đích sử dụng đất: Đất ở đô thị.

b) Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài.

c) Hình thức sử dụng đất: Giao đất có thu tiền sử dụng đất thông qua hình thức đấu giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất.

d) Hạ tầng kỹ thuật:

- HTKT Khu đất xen ghép thửa đất số 354, tờ bản đồ số 43, phường An Tây, thành phố Huế: Đất quy hoạch phân lô, hạ tầng kỹ thuật đã đầu tư theo dự án được duyệt.

- HTKT Khu đất xen ghép thửa đất số 114, tờ bản đồ số 19, phường Thủy Xuân, thành phố Huế: Đất quy hoạch phân lô, hạ tầng kỹ thuật đã đầu tư theo dự án được duyệt (đường Vũ Ngọc Phan - đoạn tiếp giáp lô số 1 không nằm trong dự án đầu tư được duyệt: chưa đầu tư xây dựng theo quy hoạch).



- Thửa đất số 237, tờ bản đồ số 20, phường Phước Vĩnh, thành phố Huế: Đất xen ghép trong khu dân cư tiếp giáp với đường kiệt hiện trạng; Hạ tầng kỹ thuật theo hiện trạng và hiện có trong khu vực.

- Thửa đất số 9, tờ bản đồ số 16, phường Thủy Xuân, thành phố Huế: Đất xen ghép trong khu dân cư tiếp giáp với đường kiệt hiện trạng; Hạ tầng kỹ thuật theo hiện trạng và hiện có trong khu vực.

3. Thông tin quy hoạch:

a) HTKT Khu đất xen ghép thửa đất số 354, tờ bản đồ số 43, phường An Tây, thành phố Huế: Thực hiện theo thông tin quy hoạch xây dựng do UBND thành phố Huế phê duyệt tại Quyết định số 7025/QĐ-UBND ngày 01/10/2015, cụ thể như sau:

- *Chỉ giới xây dựng:*

+ *Đối với đường Nguyễn Khoa Chiêm: Chỉ giới xây dựng lùi 4,0m so với chỉ giới đường đỏ.*

+ *Đối với đường quy hoạch 13,5m: Chỉ giới xây dựng lùi 3,0m so với chỉ giới đường đỏ.*

+ *Đối với đường kiệt 5,0m (phía Tây), đường quy hoạch 6,0m, đường quy hoạch 11,5m: Chỉ giới xây dựng trùng với chỉ giới đường đỏ.*

- *Mật độ xây dựng:*

+ *Đối với nhà ở phân lô thực hiện theo bảng sau:*

<i>Diện tích lô đất (m²/căn nhà)</i>	75	100	200	300
<i>Mật độ xây dựng tối đa (%)</i>	90	80	70	60

+ *Đối với công trình công cộng (nhà văn hóa): 50%*

- *Chiều cao công trình: Từ 02 đến 04 tầng. Tổng chiều cao công trình $\leq 18m$, kể cả mái. Chiều cao tầng 01 là 3,9m; các tầng còn lại cao 3,6m.*

- *Độ vươn ban công:*

+ *Đối với đường Nguyễn Khoa Chiêm và đường quy hoạch 13,5m: Độ vươn ban công được phép vượt quá chỉ giới xây dựng tối đa là 1,4m.*

+ *Đối với đường quy hoạch 11,5m: Độ vươn ban công được phép vượt quá chỉ giới đường đỏ tối đa là 1,2m.*

+ *Đối với các đường quy hoạch 6,0m và đường kiệt: Trường hợp công trình xây dựng lùi vào so với chỉ giới đường đỏ, độ vươn ban công tối đa là 1,2m. Trong mọi trường hợp ban công không được vươn ra khỏi chỉ giới đường đỏ.*

Trên ban công không được che chắn tạo thành buồng (phòng) hay lô gia.

- *Cốt nền nhà:*

+ *Trường hợp công trình xây dựng trùng chỉ giới đường kiệt: Cốt nền nhà cao +0,2m so với cốt đường kiệt.*

+ *Trường hợp công trình xây dựng lùi vào so với chỉ giới đường đỏ: Cốt nền nhà cao +0,45m so với cốt vỉa hè.*

Ngoài những quy định trên, các công trình xây dựng phải tuân theo Quy chuẩn Việt Nam và các quy định hiện hành.

b) HTKT Khu đất xen ghép thửa đất số 114, tờ bản đồ số 19, phường Thủy Xuân, thành phố Huế: Thực hiện theo thông tin quy hoạch xây dựng do UBND thành

phố Huế phê duyệt tại Quyết định số 811/2018/QĐ-UBND ngày 26/02/2018 và Quyết định số 04/2018/QĐ-UBND ngày 19/4/2018, cụ thể như sau:

- *Chỉ giới xây dựng:*
 - + *Đối với đường Hoài Thanh: lùi $\geq 3m$ so với chỉ giới đường đỏ.*
 - + *Đối với đường Vũ Ngọc Phan: lùi $\geq 4m$ so với chỉ giới đường đỏ.*
- *Mật độ xây dựng: $\leq 80\%$.*
- *Chiều cao công trình: ≤ 04 tầng và $\leq 18m$; Chiều cao tầng 01 là 3,9m; các tầng còn lại cao 3,6m.*
 - *Cốt nền so với vỉa hè: +0,45m.*
 - *Độ vươn ban công: ban công được phép vươn ra khỏi chỉ giới xây dựng tối đa là 1,4m. Trên ban công không được tạo thành buồng (phòng) hay lô gia.*
- *Quy định về bảng hiệu, pano quảng cáo:*
 - Đối với nhà có kinh doanh dịch vụ buôn bán nhỏ được phép sử dụng bảng hiệu, pano quảng cáo như sau:*
 - + *Loại nằm ngang: Chiều cao 1m x chiều rộng nhà; Vị trí treo: mép dưới bảng quảng cáo được treo sát mép dưới sàn tầng 2.*
 - + *Loại thẳng đứng: Chiều cao tầng x chiều rộng 0,8m; Vị trí treo: mép dưới bảng quảng cáo được treo sát mép dưới sàn tầng 2.*
 - *Ngoài những quy định trên, các công trình xây dựng phải tuân theo Quy chuẩn Việt Nam và các quy định hiện hành.*

c) Thửa đất số 237, tờ bản đồ số 20, phường Phước Vĩnh, thành phố Huế: Thực hiện theo quy định quản lý xây dựng do Phòng Quản lý Đô thị thành phố Huế cung cấp tại Công văn số 2977/QLĐT-QH ngày 04/11/2021 về việc cung cấp thông tin quy hoạch đô thị đối với thửa đất số 237, tờ bản đồ 20, phường Phước Vĩnh, thành phố Huế, cụ thể như sau:

- *Chỉ giới đường đỏ: Đường kiệt quy hoạch rộng 4,0m.*
- *Chỉ giới xây dựng: Trùng với ranh giới thửa đất và đường kiệt 4,0m.*
- *Mật độ xây dựng thuần (net-to):*

<i>Diện tích lô đất (m^2)</i>	≤ 80	100	200	300	500	≥ 1000
<i>Mật độ xây dựng (%)</i>	100	80	70	60	50	40

- *Chiều cao xây dựng tối đa: $\leq 18m$ (≤ 04 tầng).*
- *Cốt nền:*

- + *Đối với công trình trùng với chỉ giới đường kiệt: +0,2m;*
- + *Đối với công trình lùi vào so với chỉ giới đường kiệt: +0,45m.*

d) Thửa đất số 9, tờ bản đồ số 16, phường Thủy Xuân, thành phố Huế: Thực hiện theo quy định quản lý xây dựng do Phòng Quản lý Đô thị thành phố Huế cung cấp tại Công văn số 876/QLĐT-QH ngày 05/6/2018 về việc cung cấp thông tin quy hoạch đô thị, cụ thể như sau:

- *Chỉ giới đường đỏ: Đường kiệt hiện trạng theo quy định của UBND thành phố Huế (tối thiểu 3m đối với đường kiệt cắt và 3,5m đối với đường kiệt thông).*
- *Chỉ giới xây dựng: xây dựng trùng với chỉ giới đường kiệt.*
- *Mật độ xây dựng thuần: Thực hiện theo Bảng sau:*

<i>Diện tích lô đất (m²)</i>	≤ 80	100	200	300	500	≥ 1000
<i>Mật độ xây dựng (%)</i>	100	90	75	60	50	40

- Chiều cao xây dựng: $\leq 18m$ (4 tầng).

4. Hồ sơ giấy tờ về quyền sử dụng đất:

- Quyết định số 5263/QĐ-UBND ngày 21/7/2022 của UBND thành phố Huế về quy định giá đất khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất ở 14 lô đất thuộc khu đất xen ghép trên địa bàn thành phố Huế; Quyết định số 6672/QĐ-UBND ngày 06/9/2022 của UBND thành phố Huế về điều chỉnh một số nội dung tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 5263/QĐ-UBND ngày 21/7/2022 của UBND thành phố Huế về quy định giá khởi điểm;

- Bản vẽ hoàn công mặt bằng cắm mốc phân lô, bản vẽ các thửa đất.

- HTKT Khu đất xen ghép thửa đất số 354, tờ bản đồ số 43, phường An Tây, thành phố Huế: Quyết định số 5435/QĐ-UBND ngày 16/11/2018 của UBND thành phố Huế về việc phê duyệt điều chỉnh Phương án bán đấu giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất ở tại phường An Tây, phường Phú Hậu, phường An Đông, thành phố Huế; Quyết định số 1407/QĐ-UBND ngày 01/4/2019 của UBND thành phố Huế về việc phê duyệt điều chỉnh Phương án bán đấu giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất ở tại phường An Tây, phường An Cựu, phường Kim Long, phường Phường Đúc, phường Vỹ Dạ, thành phố Huế; Quyết định số 2515/QĐ-UBND ngày 04/6/2018 của UBND thành phố Huế về việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo hình thức đấu giá; Quyết định số 7556/QĐ-UBND ngày 05/10/2021 của UBND thành phố Huế về việc điều chỉnh phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 2515/QĐ-UBND ngày 04/6/2018 của UBND Thành phố; Quyết định số 2704/QĐ-UBND ngày 28/5/2019 của UBND thành phố Huế về việc cho phép chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo hình thức bán đấu giá.

- HTKT Khu đất xen ghép thửa đất số 114, tờ bản đồ số 19, phường Thủy Xuân, thành phố Huế: Quyết định số 3848/QĐ-UBND ngày 22/6/2021 của UBND thành phố Huế về việc phê duyệt Phương án đấu giá quyền sử dụng đất ở đối với các lô đất thuộc khu đất xen ghép thửa đất số 114, tờ bản đồ số 19, phường Thủy Xuân, thành phố Huế; Quyết định số 5982/QĐ-UBND ngày 19/8/2021 của UBND thành phố Huế về việc điều chỉnh điểm đ, khoản 1, Mục X tại Phương án đấu giá quyền sử dụng đất ban hành kèm theo Quyết định số 3802/QĐ-UBND ngày 21/6/2021, Quyết định số 3808/QĐ-UBND ngày 22/6/2021, Quyết định số 3848/QĐ-UBND ngày 22/6/2021 của UBND thành phố Huế; Quyết định số 794/QĐ-UBND ngày 16/02/2022 của UBND thành phố Huế về việc cho phép chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo hình thức bán đấu giá.

- Thửa đất số 237, tờ bản đồ số 20, phường Phước Vĩnh, thành phố Huế: Quyết định số 7860/QĐ-UBND ngày 20/10/2021 của UBND thành phố Huế về việc phê duyệt Phương án đấu giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất ở thửa đất xen ghép số 237, tờ bản đồ số 20, phường Phước Vĩnh, thành phố Huế; Quyết định số 9144/QĐ-UBND ngày 07/12/2021 của UBND thành phố Huế về việc cho phép chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo hình thức bán đấu giá.

- Thửa đất số 9, tờ bản đồ số 16, phường Thủy Xuân, thành phố Huế: Quyết

định số 3808/QĐ-UBND ngày 22/6/2021 của UBND thành phố Huế về việc phê duyệt Phương án đấu giá quyền sử dụng đất ở đối với thửa đất số 09, tờ bản đồ số 16, phường Thủy Xuân, thành phố Huế; Quyết định số 5982/QĐ-UBND ngày 19/8/2021 của UBND thành phố Huế về việc điều chỉnh điểm đ, khoản 1, Mục X tại Phương án đấu giá quyền sử dụng đất ban hành kèm theo Quyết định số 3802/QĐ-UBND ngày 21/6/2021, Quyết định số 3808/QĐ-UBND ngày 22/6/2021, Quyết định số 3848/QĐ-UBND ngày 22/6/2021 của UBND thành phố Huế; Quyết định số 4670/QĐ-UBND ngày 19/7/2021 của UBND thành phố Huế về việc cho phép chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo hình thức bán đấu giá.

5. Cơ quan có tài sản đấu giá: Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Huế. Địa chỉ: Tầng 2 – Khu nhà B – Trung tâm Hành chính công thành phố Huế tại số 01 Lê Viết Lượng, phường Xuân Phú, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Điện thoại: 0234.3898980.

6. Tổ chức đấu giá tài sản: Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thừa Thiên Huế - Địa chỉ: 17 Nguyễn Văn Linh, phường An Hòa, thành phố Huế, Thừa Thiên Huế.

II. Tên tài sản đấu giá, giá đất khởi điểm, tiền đặt trước, bước giá của tài sản đấu giá và tiền bán hồ sơ tham gia đấu giá:

1. Tên tài sản, số lượng, giá khởi điểm, tiền đặt trước, bước giá của tài sản đấu giá:

Stt	Ký hiệu lô đất	Số thửa	Tờ bản đồ	Vị trí - Loại đường	Diện tích (m ²)	Giá đất khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất ở		Tiền đặt trước (đồng)	Bước giá (đồng)
						Đơn giá (đồng/m ²)	Tổng tiền (đồng)		
HTKT Khu đất xen ghép thửa đất số 354, tờ bản đồ số 43, phường An Tây: 03 thửa đất (lô đất)									
1	Lô L4	447	43	Vị trí 1, đường quy hoạch 11,5m	80,7	23.000.000	1.856.100.000	371.220.000	60.000.000
2	Lô L16	387	43	Vị trí 1, đường quy hoạch 6,0m	117,0	17.000.000	1.989.000.000	397.800.000	60.000.000
3	Lô L17	386	43	Vị trí 1, đường quy hoạch 6,0m	137,9	17.000.000	2.344.300.000	468.860.000	70.000.000
HTKT Khu đất xen ghép thửa đất số 114, tờ bản đồ số 19, phường Thủy Xuân: 09 thửa đất (lô đất)									
4	Lô 1	772	19	Vị trí 1, hai mặt đường Hoài	189,9	19.000.000	3.608.100.000	721.620.000	100.000.000

				Thanh và đường Vũ Ngọc Phan					
5	Lô 2	771	19	Vị trí 1, đường Hoài Thanh	124,7	18.000.000	2.244.600.000	448.920.000	70.000.000
6	Lô 3	770	19	Vị trí 1, đường Hoài Thanh	132,3	18.000.000	2.381.400.000	476.280.000	70.000.000
7	Lô 4	769	19	Vị trí 1, đường Hoài Thanh	137,7	18.000.000	2.478.600.000	495.720.000	70.000.000
8	Lô 5	768	19	Vị trí 1, đường Hoài Thanh	140,4	18.000.000	2.527.200.000	505.440.000	70.000.000
9	Lô 6	767	19	Vị trí 1, đường Hoài Thanh	137,0	18.000.000	2.466.000.000	493.200.000	70.000.000
10	Lô 7	766	19	Vị trí 1, đường Hoài Thanh	127,4	18.000.000	2.293.200.000	458.640.000	70.000.000
11	Lô 8	765	19	Vị trí 1, đường Hoài Thanh	118,0	18.000.000	2.124.000.000	424.800.000	70.000.000
12	Lô 9	764	19	Vị trí 1, đường Hoài Thanh	117,0	18.000.000	2.106.000.000	421.200.000	70.000.000
Các thửa đất riêng lẻ: 02 thửa đất									
13	Thửa đất số 237, tờ bản đồ số 20, phường Phước Vĩnh	237	20	Vị trí 3, đường Xuân Diệu	107,2	14.000.000	1.500.800.000	300.160.000	50.000.000

14	Thửa đất số 9, tờ bản đồ số 16, phường Thủy Xuân	9	16	Vị trí 4, đường Trần Thái Tông	74.8	10.000.000	748.000.000	149.600.000	30.000.000
Tổng cộng					1.742,0		30.667.300.000	6.133.460.000	

Ghi chú: Giá đất khởi điểm để đấu giá nêu trên chưa bao gồm lệ phí trước bạ về đất và các khoản phí, lệ phí khác theo quy định. Người trúng đấu giá phải nộp lệ phí trước bạ về đất (theo giá trúng đấu) và các khoản phí, lệ phí khác theo quy định hiện hành.

2. Tiền đặt trước: là khoản tiền mà hộ gia đình, cá nhân tham gia đấu giá phải nộp khi nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá. Tiền đặt trước quy định cụ thể đối với từng thửa đất (lô đất) tại khoản 1 Mục II Thông báo đấu giá này. **Khách hàng nộp tiền đặt trước từ ngày 15/11/2022 đến 17 giờ 00 ngày 17/11/2022** và nộp tiền vào tài khoản của Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thừa Thiên Huế theo số tài khoản **124000015306 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Nam Thừa Thiên Huế.**

Nội dung nộp tiền đặt trước ghi: “Tên người tham gia đấu giá” nộp tiền đặt trước đấu giá QSD đất tại thành phố Huế (Ví dụ: Nguyễn Văn A nộp tiền đặt trước đấu giá QSD đất tại thành phố Huế).

Người tham gia đấu giá nộp tiền đặt trước trước thời gian quy định là tự nguyện và tự chịu trách nhiệm về khoản tiền đã nộp. Tiền đặt trước được xác định theo giấy của Ngân hàng, được xác nhận có trong tài khoản của Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thừa Thiên Huế hạn cuối đến 17 giờ 00 ngày 17/11/2022 và được chuyển lại Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thừa Thiên Huế trước khi tổ chức đấu giá.

Trường hợp trước ngày mở cuộc đấu giá, có thay đổi (về giá khởi điểm hoặc các thông tin khác so với thông tin đã niêm yết, thông báo công khai) mà người tham gia đấu giá từ chối không tham gia đấu giá tiếp thì Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thừa Thiên Huế phải hoàn trả tiền đặt trước trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ khi nhận được văn bản từ chối của người tham gia đấu giá.

Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thừa Thiên Huế hoàn trả lại khoản tiền đặt trước cho những người không trúng đấu giá trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá trừ trường hợp người tham gia đến nhận sau thời gian quy định là tự nguyện và tự chịu trách nhiệm đối với việc nhận lại này.

Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thừa Thiên Huế nộp vào ngân sách thành phố Huế khoản tiền đặt trước của người trúng đấu giá quyền sử dụng đất trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá quyền sử dụng đất. Số tiền này được trừ vào nghĩa vụ phải thanh toán của người trúng đấu giá quyền sử dụng đất.

Trường hợp trúng đấu giá thì khoản tiền đặt trước được chuyển thành tiền đặt cọc để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ mua tài sản đấu giá sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Việc xử lý tiền đặt cọc thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan.

3. Bước giá: là mức chênh lệch tối thiểu giữa lần trả giá sau so với lần trả giá liền kề trước đó. Bước giá quy định cụ thể đối với từng thửa đất (lô đất) tại khoản 1 Mục II Thông báo đấu giá này và được tính cho một vòng đấu/lô đất kể từ vòng đấu thứ 2 trở đi. Trong từng vòng đấu, người tham gia đấu giá có nhu cầu tiếp tục trả giá, thì mức giá trả của vòng sau phải đảm bảo tăng cao hơn hoặc bằng so với mức giá trả cao nhất của vòng đấu trước cộng với bước giá quy định.

4. Tiền bán hồ sơ tham gia đấu giá: 500.000 đồng/hồ sơ/thửa đất (lô đất).

Tiền bán hồ sơ không hoàn trả lại, trừ trường hợp cuộc đấu giá không được tổ chức thì cá nhân, hộ gia đình tham gia đấu giá tài sản được hoàn lại tiền hồ sơ đã nộp trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày dự kiến tổ chức cuộc đấu giá.

III. Thời gian, địa điểm xem tài sản đấu giá, hồ sơ giấy tờ có liên quan; Bán hồ sơ tham gia đấu giá; Điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá:

1. Thời gian, địa điểm xem tài sản đấu giá và hồ sơ giấy tờ có liên quan:

a) Xem tài sản đấu giá: Từ ngày niêm yết đấu giá tài sản cho đến ngày 15 tháng 11 năm 2022 tại địa điểm:

- HTKT Khu đất xen ghép thửa đất số 354, tờ bản đồ số 43, phường An Tây, thành phố Huế tại đường Nguyễn Khoa Chiêm: 03 thửa đất (lô số L4, L16, L17).

- HTKT Khu đất xen ghép thửa đất số 114, tờ bản đồ số 19, phường Thủy Xuân, thành phố Huế tại đường Hoài Thanh: 09 thửa đất (lô số 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9).

- Thửa đất số 237, tờ bản đồ số 20, phường Phước Vĩnh, thành phố Huế tại kiệt đường Xuân Diệu.

- Thửa đất số 9, tờ bản đồ số 16, phường Thủy Xuân, thành phố Huế tại kiệt đường Trần Thái Tông (nay là kiệt đường Thích Tịnh Khiết).

Khách hàng có nhu cầu xem tài sản liên hệ, đăng ký trong giờ hành chính tại Trung tâm đến ngày 07/11/2022 để được Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thừa Thiên Huế phối hợp Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Huế tổ chức, hướng dẫn xem vào các ngày 08 và 09/11/2022.

* Khách hàng có quyền xem hoặc không xem tài sản đấu giá. Người đăng ký tham gia đấu giá không xem tài sản thì xem như chấp nhận về thông tin liên quan đến tài sản đấu giá và không có quyền khiếu nại về việc này. Mọi thắc mắc hay có sự sai lệch về thông tin tài sản phải thông báo bằng văn bản cho Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản giải quyết trước 02 (hai) ngày mở cuộc đấu giá. Nếu như không có khiếu nại gì thì người đăng ký tham gia đấu giá chấp nhận những thông tin liên quan đến tài sản đấu giá. Mọi khiếu nại về thông tin liên quan đến tài sản trong cuộc đấu giá hoặc sau khi cuộc đấu giá kết thúc sẽ không được giải quyết.

b) Xem hồ sơ giấy tờ có liên quan: Trong giờ hành chính từ ngày niêm yết đấu giá tài sản cho đến 17 giờ 00 ngày 15 tháng 11 năm 2022 tại Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Thời gian, địa điểm bán hồ sơ tham gia đấu giá: Trung tâm tổ chức bán hồ sơ tham gia đấu giá trong giờ hành chính từ ngày niêm yết đấu giá tài sản cho đến 17 giờ 00 ngày 15 tháng 11 năm 2022 tại Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thừa Thiên Huế.

3. Thời gian, địa điểm, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá: Trung tâm tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá trong giờ hành chính từ ngày niêm yết đấu giá tài sản

cho đến 17 giờ 00 ngày 15 tháng 11 năm 2022 tại Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thừa Thiên Huế.

4. Người đăng ký tham gia đấu giá, điều kiện, cách thức đăng ký:

a) Người được đăng ký tham gia đấu giá: Hộ gia đình, cá nhân tham gia đấu giá thuộc đối tượng được nhà nước giao đất, cho thuê đất theo quy định tại Điều 55 Luật Đất đai năm 2013 có nhu cầu sử dụng đất theo mục đích sử dụng đất và cam kết sử dụng đất đúng mục đích, đúng quy hoạch đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt và đúng các quy định khác của Luật Đất đai 2013. Trong mỗi thửa đất (lô đất) thì (01) một hộ gia đình chỉ được 01 (một) cá nhân tham gia đấu giá (theo hộ khẩu).

b) Người không được đăng ký tham gia đấu giá:

- Người không có năng lực hành vi dân sự, người bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc người tại thời điểm đăng ký tham gia đấu giá không nhận thức, làm chủ được hành vi của mình;

- Người làm việc trong Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thừa Thiên Huế; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá; người trực tiếp giám định, định giá quyền sử dụng đất đấu giá; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người trực tiếp giám định, định giá quyền sử dụng đất đấu giá;

- Người có thẩm quyền quyết định đấu giá quyền sử dụng đất, người ký hợp đồng dịch vụ đấu giá quyền sử dụng đất; Cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của những người này;

- Người không được nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất; người không thuộc trường hợp được nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

- Người không có đủ điều kiện theo quy định tại điểm c, điểm d khoản 4 Mục III Thông báo đấu giá này.

c) Điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá:

* Điều kiện đăng ký tham gia đấu giá: Hộ gia đình, cá nhân thuộc đối tượng được đăng ký tham gia đấu giá theo quy định pháp luật về đất đai và các quy định có liên quan có nhu cầu tham gia đấu giá chấp nhận giá khởi điểm, Quy chế cuộc đấu giá do Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành, có Đơn đăng ký đấu giá quyền sử dụng đất theo mẫu do Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thừa Thiên Huế phát hành, trong đó có nội dung cam kết sử dụng đất đúng mục đích, đúng quy hoạch.

* Cách thức đăng ký tham gia đấu giá: Hộ gia đình, cá nhân đăng ký tham gia đấu giá thông qua việc nộp Hồ sơ tham gia đấu giá hợp lệ cho Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản theo đúng thời gian quy định tại Quy chế cuộc đấu giá và Thông báo đấu giá; Người tham gia đấu giá được quyền đăng ký đấu giá một hoặc nhiều lô đất khác nhau vào Đơn đăng ký đấu giá quyền sử dụng đất và nộp tiền đặt trước, tiền mua hồ sơ tương ứng với số lô đã đăng ký trong Đơn. Người tham gia đấu giá có thể ủy quyền bằng văn bản cho người khác thay mặt mình tham gia đấu giá.

d) Hồ sơ tham gia đấu giá tài sản: Khi đăng ký tham gia đấu giá, hộ gia đình, cá nhân nộp Đơn đăng ký đấu giá quyền sử dụng đất (theo mẫu do Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thừa Thiên Huế phát hành) kèm theo các loại giấy tờ sau:

Giấy CMND/CCCD, hộ khẩu của vợ, chồng: 02 bản sao có chứng thực hoặc bản photocopy kèm bản chính để đối chiếu khi nộp hồ sơ.

* Trường hợp vợ, chồng không cùng hộ khẩu: Hồ sơ kèm theo Giấy Chứng nhận kết hôn.

* Trường hợp cá nhân chưa đăng ký kết hôn: Hồ sơ kèm Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân của UBND xã, phường, thị trấn nơi đăng ký hộ khẩu thường trú.

* Trường hợp đấu giá theo ủy quyền: Hồ sơ kèm theo văn bản Ủy quyền tham gia đấu giá tài sản (bản chính) hợp lệ, trong đó ghi rõ nội dung, phạm vi ủy quyền và thời hạn ủy quyền kèm CMND/CCCD của người được ủy quyền.

IV. Thời gian, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, hình thức, phương thức đấu giá:

1. Thời gian, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá: Vào lúc 08 giờ 00 ngày 18 tháng 11 năm 2022 tại Hội trường Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Hình thức, số vòng, phương thức đấu giá: Đấu giá theo từng thửa đất (lô đất) bằng bỏ phiếu trực tiếp tại cuộc đấu giá, theo từng vòng và không hạn chế số vòng trả giá theo phương thức trả giá lên.

Hộ gia đình, cá nhân có nhu cầu tham gia đấu giá quyền sử dụng đất liên hệ tại Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thừa Thiên Huế, địa chỉ: 17 Nguyễn Văn Linh, phường An Hoà, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; Điện thoại: 0234.3501567 - Website: daugiatthue.com hoặc Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Huế. Địa chỉ: Tầng 2 – Khu nhà B – Trung tâm Hành chính công thành phố Huế, địa chỉ: số 01 Lê Việt Lượng, phường Xuân Phú, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; Điện thoại: 0234.3898980 - Website: [http://nhadattphue.com./](http://nhadattphue.com/)

Nơi nhận:

- Trang thông tin Cục Quản lý công sản – Bộ tài chính;
- Cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản;
- Cổng TTĐT tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Ủy ban nhân dân thành phố Huế;
- Các Phòng: Tài nguyên & Môi trường, Tài chính – Kế hoạch, Tư pháp thành phố Huế;
- Trung tâm PTQĐ thành phố Huế;
- Trung tâm Hành chính công thành phố Huế;
- Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Huế;
- Cổng TTĐT thành phố Huế;
- UBND 36 phường thuộc thành phố Huế;
- Ban Quản lý các chợ: Đông Ba, An Cựu, Bến Ngự và Hai Bà Trưng;
- Niêm yết tại UBND các: phường An Tây, phường Phước Vĩnh, phường Thủy Xuân; Trung tâm PTQĐ thành phố Huế; Trung tâm DV đấu giá tài sản TT Huế; nơi có tài sản đấu giá, nơi tổ chức đấu giá;
- Người đăng ký tham gia đấu giá;
- Lưu VT, HSDG.

GIÁM ĐỐC



Phan Tiên Dũng

BẢN VẼ HOÀN CÔNG MẶT BẰNG HOÀN THÀNH KHU ĐẤT XEN GHEP THUA ĐẤT SỐ 354, TỜ BẢN ĐỒ SỐ 43, PHƯỜNG AN TÂY, THÀNH PHỐ HUẾ

BẢN VẼ HOÀN CÔNG:
HUẾ, NGÀY 15/10/2014

CÔNG TRÌNH:
HÀ TẦNG KỸ THUẬT
NHUẤT XEN GHEP THUA ĐẤT SỐ 354
TỜ BẢN ĐỒ SỐ 43, PHƯỜNG AN TÂY
THÀNH PHỐ HUẾ

HẠNG MỤC:
GÁNH MỘC PHÂN LỎ

CHỦ ĐẦU TƯ:
TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN
QUY ĐẤT THÀNH PHỐ HUẾ



ĐƠN VỊ THI CÔNG:
CÔNG TY
TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
ANH QUỐC



BẢNG ĐƠN ĐINH
KỸ THUẬT THI CÔNG

BẢNG ĐƠN ĐINH

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN AN TÂY

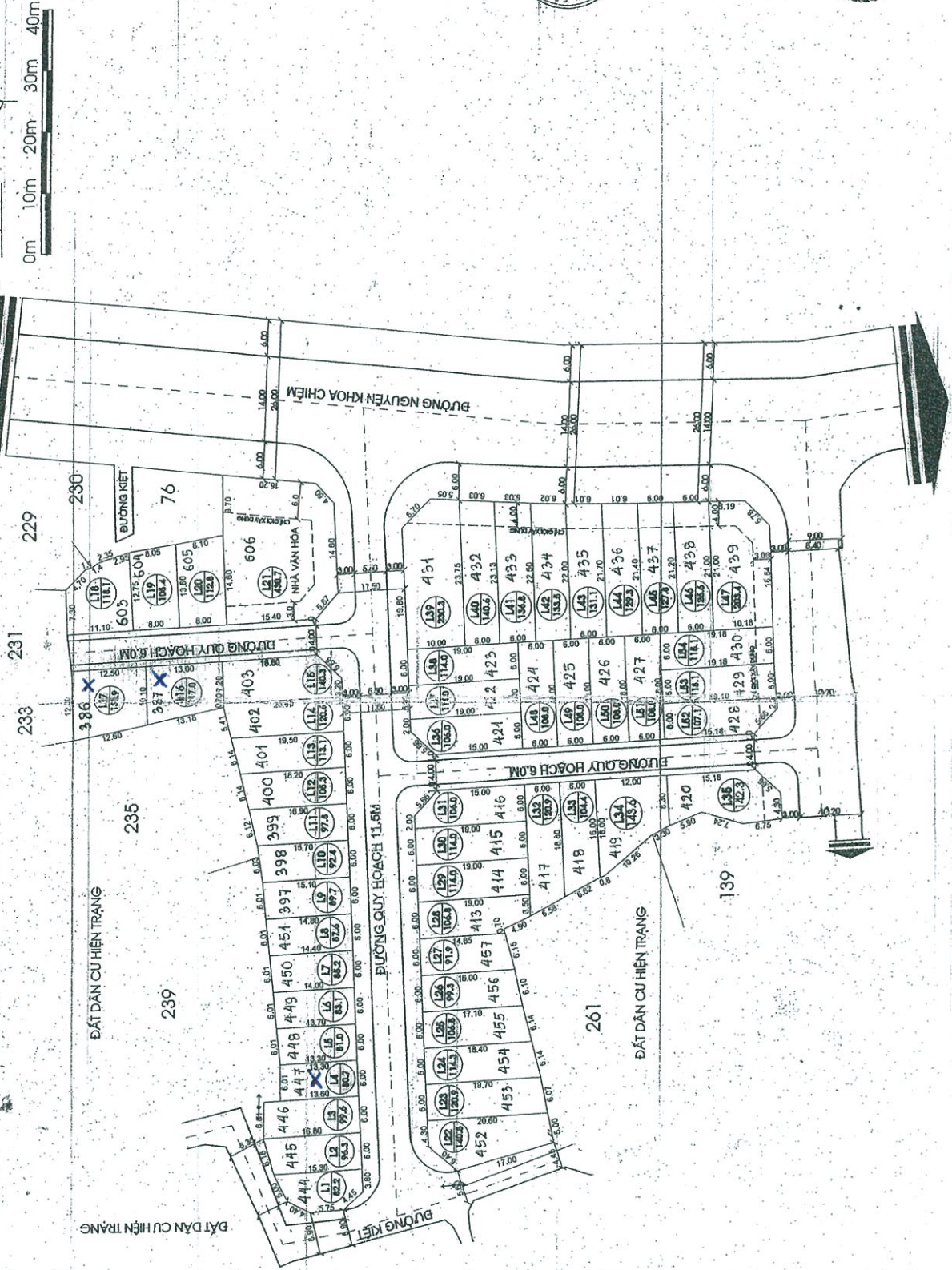


CÁN BỘ ĐINH CHẤM



ĐI TRUNG TÂM VĂN HÓA NGUYỄN BÌNH

TỶ LỆ XÍCH

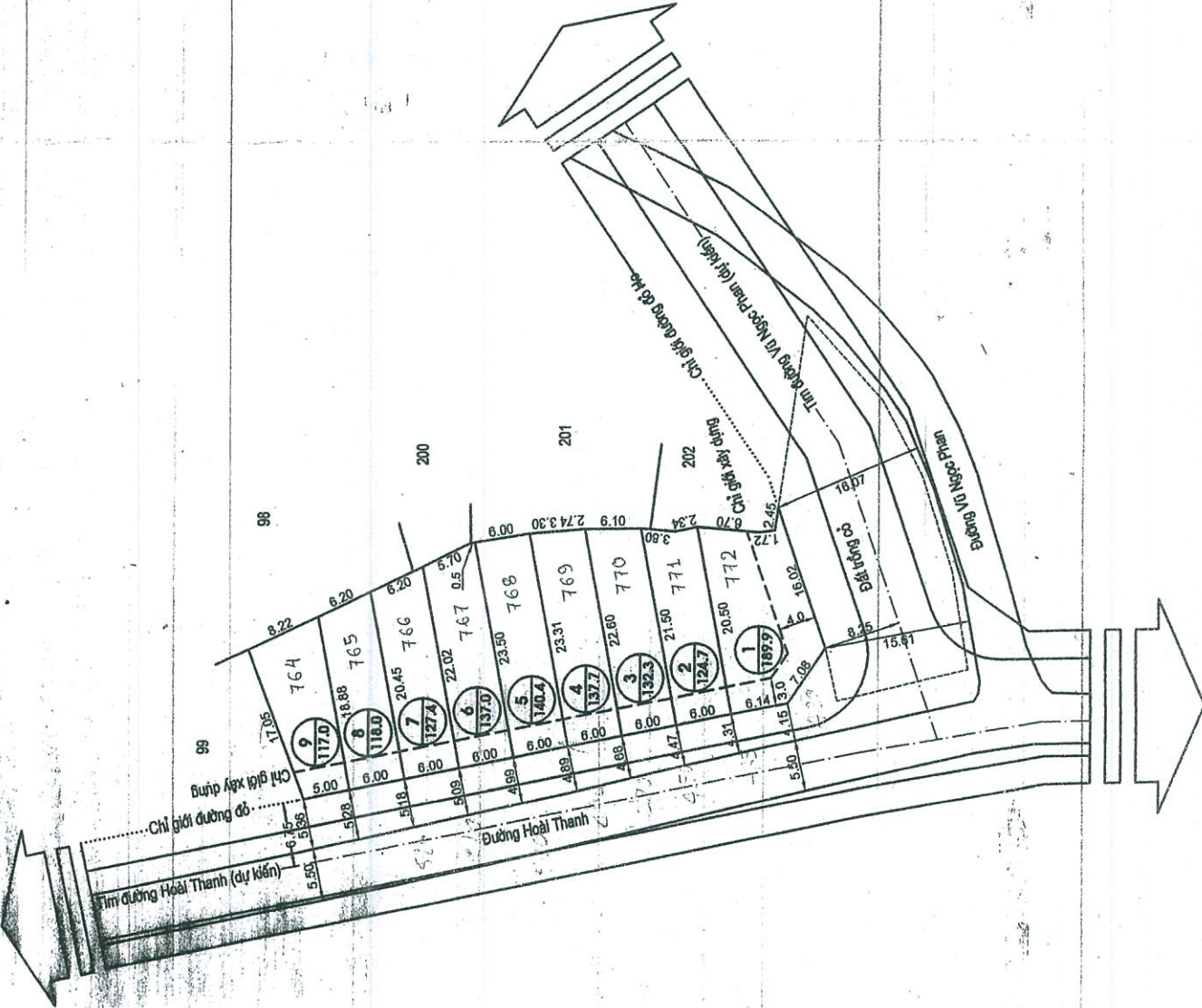


ĐI ĐƯỜNG TỰ ĐỨC - THỦY DƯƠNG

BẢN VẼ HOÀN CÔNG MẶT BẰNG CẤM MỐC PHẦN LỖ KHU ĐẤT XEN GHÉP TẠI THỬA ĐẤT SỐ 114, TỜ BẢN ĐỒ SỐ 19, PHƯỜNG THỦY XUÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



BẢN VẼ HOÀN CÔNG: HỒ TẾ, NGÀY 19 THÁNG 3 NĂM 2021 CÔNG TRÌNH: NHÀ TẮNG KỶ TRẬT NGUYỄN VĂN KHÉP TẠI THỬA ĐẤT SỐ 114, TỜ BẢN ĐỒ SỐ 19, PHƯỜNG THỦY XUÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	
HANG MỤC: CẤM MỐC PHẦN LỖ CHỦ ĐẦU TƯ: TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN THỦY XUÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH ĐƠN VỊ THI CÔNG: CÔNG TY TNHH NGUYỄN MINH ĐỨC	
GÁI SÁT KỸ TRẬT: NGUYỄN NGỌC HANG	
ỦNG ĐÓNG: THỦY XUÂN CÔNG GIỚI CHẾ NHÃN XÂY DỰNG: NGUYỄN MINH ĐỨC	
ĐƠN VỊ THỰC HIỆN: CÔNG TY TNHH NGUYỄN MINH ĐỨC TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ANH QUÂN ANH QUÂN	
KỸ SƯ THI CÔNG: NGUYỄN VĂN KHÉP KỸ THUẬT THI CÔNG: NGUYỄN VĂN KHÉP	



GHI CHÚ:

- PHẦN LỖ TỔNG SỐ LỖ ĐƯỢC PHÂN: 09 LỖ, CỤ THỂ NHƯ SAU:
 BẢNG TỔNG HỢP DIỆN TÍCH - SỐ LỖ

LỖ	DIỆN TÍCH (M ²)
1	189,9
2	124,7
3	132,3
4	137,7
5	140,4
6	137,0
7	127,4
8	118,0
9	117,0

- LỖ GIỚI:
 TUYẾN ĐƯỜNG HOÀI THANH: 3,0M x 7,5M = 22,5 M²
 TUYẾN ĐƯỜNG VŨ NGỌC PHAN: 4,5M x 7,5M = 33,75 M²
 3. CHỖ GIỚI XÂY DỰNG:
 ĐƯỜNG HOÀI THANH: LƯỚI 3M
 ĐƯỜNG VŨ NGỌC PHAN: LƯỚI 4M
 4. MẶT ĐỘ XÂY DỰNG:
 ĐẤT Ở ≤ 80%
 5. CHIỀU CAO XÂY DỰNG: ≤ 4 TẦNG VÀ ≤ 18M
 6. CỘT NỀN XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH SƠ VỚI CỘT VĨA HÈ:
 ĐƯỜNG HOÀI THANH VÀ ĐƯỜNG VŨ NGỌC PHAN: 0,45M
 7. CHIỀU CAO CÁC TẦNG:
 TẦNG 1: 3,9M
 CÁC TẦNG CÒN LẠI: 3,6M

KÝ HIỆU: **1** / SỐ LỖ: **189,9** / DIỆN TÍCH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN VẼ KHU ĐẤT

Tỷ lệ: 1/200

Số: 423/4

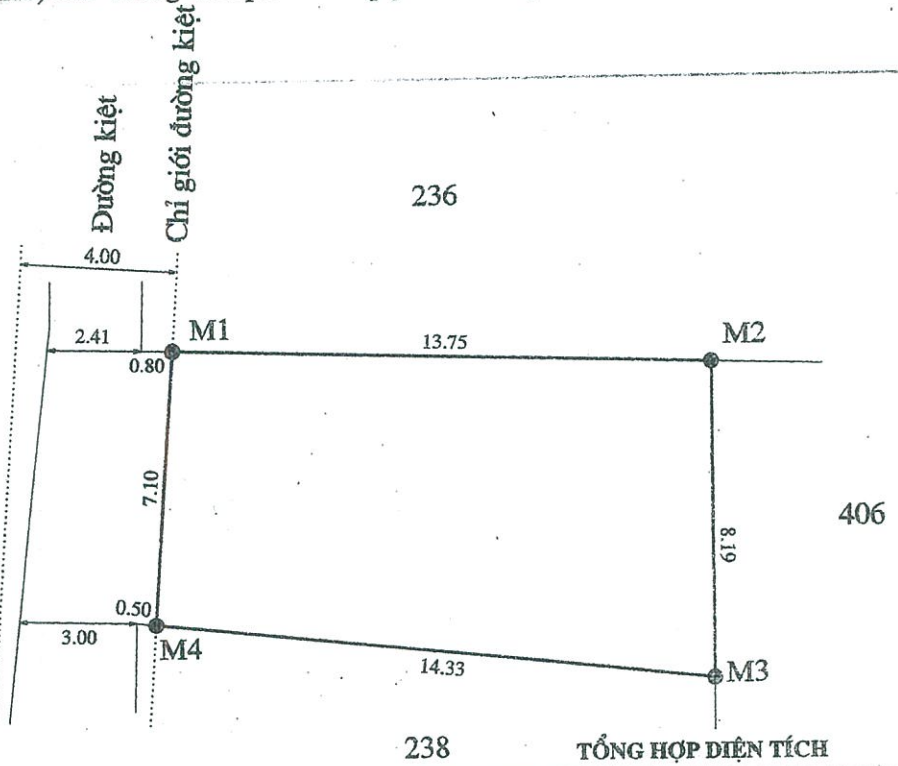
(THEO HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG ĐẤT THÁNG 4 NĂM 2021)

Tên công trình: Thửa đất số 237, tờ bản đồ số 20, phường Phước Vĩnh, thành phố Huế.

Địa điểm: 5/66 Xuân Diệu, phường Phước Vĩnh, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Diện tích xin giao: 107.2m² (Một trăm lẻ bảy phẩy hai mét vuông).

Đơn vị được giao (thuê) đất: Trung Tâm phát triển quỹ đất thành phố Huế



TỌA ĐỘ CÁC MỐC RANH GIỚI KHU ĐẤT
(HỆ TỌA ĐỘ VN 2000)

Mốc	Tọa độ X(m)	Tọa độ Y(m)
M1	1819201.42	562608.71
M2	1819201.02	562622.45
M3	1819192.83	562622.48
M4	1819194.33	562608.23
M1	1819201.42	562608.71

TỔNG HỢP DIỆN TÍCH

* Diện tích xin giao:	107.2m ²
* Trồng đó:	
- Đất bằng chưa sử dụng:	107.2m ²
- Các loại đất khác:	0.0m ²
Cộng	107.2m²

GHI CHÚ

— Ranh giới khu đất xin giao

● Mốc ranh giới xin giao

Khu đất được tích lục từ bản đồ địa chính đo vẽ năm 2007 đến năm 2009, có chỉnh lý năm 2021

CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI THÀNH PHỐ HUẾ

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Ngày 9/17/2021	Ngày 9/17/2021	Ngày 9/17/2021	Ngày 16/17/2021	Ngày 1/1/2021
NGƯỜI ĐO	NGƯỜI VẼ	NGƯỜI KIỂM TRA	CHĂM ĐỐC	GIÁM ĐỐC
Son	Son	Trần Văn Tuấn Sĩ	Nguyễn Văn Thành	
Nguyễn Khoa Sơn	Nguyễn Khoa Sơn	Võ Nguyễn Tuấn Sĩ	PHÓ GIÁM ĐỐC Nguyễn Văn Thành	

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN VẼ KHU ĐẤT

Tỷ lệ: 1/200

Số: 45.00

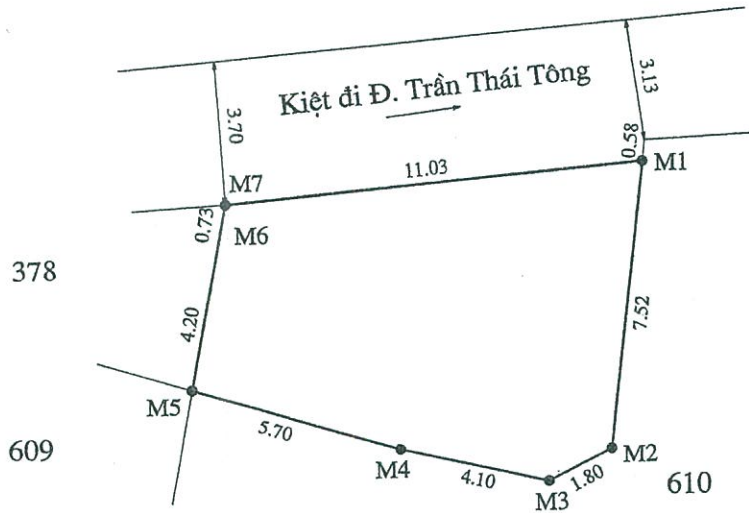
(THEO HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG ĐẤT THÁNG 5 NĂM 2019)

Tên công trình: Khu đất xen ghép thửa đất số 9, tờ bản đồ số 16, phường Thủy Xuân, thành phố Huế.

Địa điểm: Tờ 16, phường Thủy Xuân, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Diện tích xin giao: 74.8m² (Bảy mươi bốn phẩy tám mét vuông).

Đơn vị được giao (thuê) đất: Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Huế.



TỔNG HỢP DIỆN TÍCH

TỌA ĐỘ CÁC MỐC RANH GIỚI KHU ĐẤT
(HỆ TỌA ĐỘ VN 2000)

Mốc	Tọa độ X(m)	Tọa độ Y(m)
M1	1818880.18	561067.61
M2	1818872.72	561066.70
M3	1818871.88	561065.05
M4	1818872.78	561061.10
M5	1818874.40	561055.69
M6	1818878.53	561056.48
M7	1818879.24	561056.62
M1	1818880.18	561067.61

* Diện tích xin giao:	74.8m ²
* Trong đó:	
- Đất bằng chưa sử dụng (BCS)	74.8m ²
- Các loại đất khác:	0.0m ²
Cộng	74.8m²

GHI CHÚ

— Ranh giới khu đất xin giao

• Mốc ranh giới xin giao

- Sơ đồ thửa đất được trích từ bản vẽ hiện trạng nhà, đất: Thửa đất số 9, tờ bản đồ số: 16, phường Thủy Xuân, thành phố Huế.

CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI THÀNH PHỐ HUẾ

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Ngày 27/5/2019
NGƯỜI ĐO

Ngày 27/5/2019
NGƯỜI VẼ

Ngày 27/5/2019
NGƯỜI KIỂM TRA

Ngày 28/5/2019
NGƯỜI GIÁM ĐỐC

Ngày / /2019
GIÁM ĐỐC

[Signature]

[Signature]

[Signature]



Trần Đại Dũng

Trần Đại Dũng

Võ Nguyễn Tuấn Sĩ

[Signature]